

Tên tài khoản / Account Name : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM Ngày thực hiện / Date : 11/02/2026
Số tài khoản / Account Number : 0001027349624 Kênh in chứng từ : VCB - iB@nking
Loại tài khoản / Type of Account : Tài khoản 1 chủ sở hữu/ Sole owner account Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản (nếu có) / : Number of Joint Account Holders (if any)
Địa chỉ / Address : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUODUC,TPHCM
Mã số thuế/Đăng ký kinh doanh : 0309391503
Tax Identification No./ Business Registration No.
CIF : 0004202353
Loại tiền / Currency : VND
Từ / From : 01/10/2025 Đến / To : 31/10/2025

Số dư đầu kỳ / Opening Balance : 830.658.969 VND

Bằng chữ / In words : Tám trăm ba mươi triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn chín trăm sáu mươi chín đồng

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
1	01/10/2025 17 - 226	2.855.769		827.803.200	CHUYEN KHOAN01/10/2025+USD36,995.80+Fee:USD0.00+NGOC THOM PAYMENT (THE SECOND TIME) FOR GOODS OF SALES CONTRACT NUMBER 2025-0810 DATE 16/05/2025.INVOICE NO 204116 DATE 31/07/2025+F/O:WIM FOOD A/S++ VANDMANDEN 22,9200 AALBORG SV, DENMARK, Phi:USD 0.00, NoiDu
2	02/10/2025 5414 - 18828		1.096.011	828.899.211	5275IBT1iW5V9YJ5.TMM (KT) - NGOC THOM - TT HOA DON SO 62671.20251002.123400.2363666688.CONG TY TNHH THE MODERN MARKET.970432
3	02/10/2025 5009 - 38133		3.994.756	832.893.967	SHGD:10005545.DD:251002.BO:CN TCT TM SAI GON - TNHH MTV - SIEU THI.Remark:VD-426, TTHD 50308-54490
4	02/10/2025 22 - 163		3.385.366	836.279.333	SATRA PHAM HUNG TT-NCC (VD426) HD 42415 43932 47675 XTH
5	03/10/2025 5190 - 1475	1.307.790		834.971.543	EGT2500574MCH001
6	04/10/2025 9915 - 63086	55.000		834.916.543	THU PHI DICH VU SMS CHU DONG THANG 09/2025. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
7	06/10/2025 5087 - 20791	543.709.580		291.206.963	IBVCB.202510065087011629.
8	06/10/2025 5009 - 52851		1.794.576	293.001.539	SHGD:93359698.DD:251006.BO:NH NHA NUOC CN KHU VUC 15.Remark:CHUYEN TRA LCC 10001481 NGAY 06/10/2025 DO SAI NH PHUC VU DVH.
9	06/10/2025 5056 - 29298	1.802.276		291.199.263	IBVCB.0610250718032001.THANH TOAN LUONG THANG 9.2025

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
23	16/10/2025 5136 - 53155		5.329.715	5.313.775.462	MBBIZ6046853155.CONG TY TNHH THUONG MAI TONG HOP VA DICH chuyen tien
24	16/10/2025 5058 - 73916	150.033.000		5.163.742.462	IBVCB.1610250271384002.DAT COC HD SO 16102025/TL-NT/2025/HDMB-CTY THANG LONG
25	16/10/2025 17 - 196	966.599.147		4.197.143.315	TRANSFERTAT TOAN TKV 1057998441
26	16/10/2025 17 - 200	89.537.744		4.107.605.571	TRANSFERTAT TOAN TKV 1058228247
27	16/10/2025 17 - 204	556.381.475		3.551.224.096	TRANSFERTAT TOAN TKV 1058487854
28	16/10/2025 17 - 209	573.193.376		2.978.030.720	TRANSFERTAT TOAN TKV 1058613160
29	16/10/2025 17 - 217	91.862.549		2.886.168.171	TRANSFERTAT TOAN TKV 1058777137
30	16/10/2025 17 - 221	628.057.518		2.258.110.653	TRANSFERTAT TOAN TKV 1059069390
31	16/10/2025 17 - 213	1.988.809.124		269.301.529	TRANSFERTAT TOAN TKV 1058727556
32	17/10/2025 5009 - 40255		2.819.321	272.120.850	SHGD:10005765.DD:251017.BO:CN TCT TM SAI GON - TNHH MTV - SIEU THI.Remark:VD-426, TTHD 59500
33	20/10/2025 5414 - 60267		114.072.425	386.193.275	5293IBT1bWRIXB8H.KINGFOOD TT TIEN HANG Payment for V000516.20251020.132908.04001010091039.Chi ho Bizzi Kingfood.970426
34	20/10/2025 17 - 109	775.471		385.417.804	CHUYEN KHOANTHU PHI CT THEO GNN SO 32 N20.10.2025 - CTY TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
35	20/10/2025 5056 - 48487	380.000.000		5.417.804	IBVCB.2010250666912004.CHUYEN KHOAN NOI BO
36	20/10/2025 9920 - 13		647.518.419	652.936.223	IBVCB.202510205087022222.13.25204212-LIEN HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 17/10/2025
37	21/10/2025 5423 - 72241		9.746.901	662.683.124	5294IBT1dj2BHYF5.CTY TM LARIA THANH TOAN CONG NO THANG 5 6 MA V0001075 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM.20251021.144038.VND1625000210001.MBBANK IBFT.970422
38	22/10/2025 5423 - 73396		17.036.285	679.719.409	5295IBT1aWSKN1WR.Cty Sunshine Mart thanh toan tien thang 9 25 Bu tru XT T9 25 1 554 897d CK Q3 25 183 262d SNT9 540 000d hoan lai CK 1 328 226d cho CONG T.20251022.162709.24036886.KIbFundtransfer247 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM .970452
39	23/10/2025 5058 - 41133	8.514.945		671.204.464	IBVCB.2310250722040002.TT HD SO 2989 CTY COLD VIET NAM

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
40	23/10/2025 5056 - 43333	100.007.700		571.196.764	IBVCB.2310250014380003.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
41	24/10/2025 5130 - 72601		70.232.273	641.429.037	/Ref:PATTMN2QFVI25296{/}/Ref:PATTMN2QFVI25296{/} /}TT VNMN2QFVI N BATCH:M8-24.10.2025 MM MEGA MARKETTTOAN PAYMENT:8417000029810 VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
42	25/10/2025 9401 - 1027349624	22.000		641.407.037	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
43	25/10/2025 9702 - 1027349624		115.998	641.523.035	INTEREST PAYMENT
44	26/10/2025 5387 - 76726		1.057.285	642.580.320	020097041510262324322025E6jj535047.76726.232354 .NGUYEN THI THU HA chuyen tien
45	27/10/2025 5009 - 79498		1.609.266.045	2.251.846.365	SHGD:10008060.DD:251027.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:2000206600 WINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606
46	27/10/2025 5009 - 80843		2.193.305	2.254.039.670	SHGD:10008100.DD:251027.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:2000206509 WINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606
47	27/10/2025 5136 - 99878		4.591.967	2.258.631.637	MBBIZ6047599878.CONG TY TNHH THUONG MAI TONG HOP VA DICH chuyen tien
48	27/10/2025 9908 - 5174	2.520.949		2.256.110.688	THU NO TKV 1061331187
49	27/10/2025 9908 - 76312	5.088.404		2.251.022.284	THU NO TKV 1059466809
50	27/10/2025 9908 - 73302	1.328.949		2.249.693.335	THU NO TKV 1061369996
51	27/10/2025 9908 - 35865	2.424.079		2.247.269.256	THU NO TKV 1061096399
52	27/10/2025 9908 - 54551	4.916.364		2.242.352.892	THU NO TKV 1059592116
53	27/10/2025 9908 - 58878	2.702.148		2.239.650.744	THU NO TKV 1059202954
54	27/10/2025 9908 - 5128	4.814.971		2.234.835.773	THU NO TKV 1059918547
55	27/10/2025 9908 - 66808	2.016.337		2.232.819.436	THU NO TKV 1061150472
56	27/10/2025 9908 - 16445	3.583.226		2.229.236.210	THU NO TKV 1059624347
57	27/10/2025 9908 - 21240	655.061		2.228.581.149	THU NO TKV 1060852253

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
58	27/10/2025 9908 - 44720	372.884		2.228.208.265	THU NO TKV 1060621976
59	27/10/2025 9908 - 98691	3.971.618		2.224.236.647	THU NO TKV 1061229162
60	27/10/2025 9908 - 11058	675.205		2.223.561.442	THU NO TKV 1059363394
61	27/10/2025 9908 - 75572	1.527.850		2.222.033.592	THU NO TKV 1059376215
62	27/10/2025 9908 - 81392	4.181.616		2.217.851.976	THU NO TKV 1060979425
63	28/10/2025 5058 - 51582	1.760.580.800		457.271.176	IBVCB.2810250260548001.CHUYEN KHOAN NOI BO
64	28/10/2025 17 - 53	277.465		456.993.711	CHUYEN KHOANTHU PHI CT THEO GNN SO 33 N28.10.2025 - CTY NGOC THOM
65	28/10/2025 9920 - 342		96.035.016	553.028.727	//SAL2025301S007005546006//25200098 LIEN HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 24 10 2025
66	28/10/2025 5009 - 13888		80.591.556	633.620.283	SHGD:10005509.DD:251028.BO:CTY CP TM VA DICH VU MINH CAU.Remark:@PL@ Minh Cau thanh toan tien hang
67	30/10/2025 5009 - 46601		1.812.276	635.432.559	SHGD:10003992.DD:251030.BO:CN TCT TM SAI GON - TNHH MTV - SIEU THI.Remark:VD-426, TTHD 63231
68	30/10/2025 5423 - 78151		107.869.187	743.301.746	5303IBT1bjQD8YI2.KINGFOOD TT TIEN HANG Payment for V000516.20251030.150616.04001010091039.Chi ho Bizzi Kingfood.970426
69	30/10/2025 17 - 179	861.465		742.440.281	CHUYEN KHOAN30/10/2025+USD1,161.00+Fee:USD0.00+NGOC THOM TRADING AND SERVICE PAYMENT FOR CONTRACT NO HT-20250929 DATE 29/09/2025,INVOICE NO HT-20250929 DATE 29/09/2025+F/O:ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD++ NO.373.OUFAN ROAD,DONGTOU DISTRICT, WEN
70	31/10/2025 5009 - 83206		28.196.787	770.637.068	SHGD:10002813.DD:251031.BO:CN NHA TRANG CONG TY TNHH VIET Y HA NOI.Remark:VYNT thanh toan CN thang 07.08.092025 NGOC THOM

Tổng số / Total : **8.270.868.179** **8.210.846.278**

Số dư cuối kỳ / Closing Balance : **770.637.068 VND**

Bằng chữ / In words : **Bảy trăm bảy mươi triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi tám đồng**

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :



Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank! / Thank you for using Vietcombank's services!

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai / VIETCOMBANK - Together for the future

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./